TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11- PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2026/HS-ST
Ngày 20 - 07 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11- PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Xuân Bình và bà Đỗ Thị Thu Hường.

***-Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Mạnh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11- Phú Thọ.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ*:** Ông Phùng Đức Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 07 năm 2026 tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 11-Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 06 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2026/ QĐXXST-HS ngày 09 tháng 07 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 03/11/1974 (tên gọi khác: Không); căn cước công dân số: 026074003401 cấp ngày 27/06/2021; nơi sinh và cư trú: Thôn T, xã L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1937; vợ: Hoàng Thị H1, sinh năm 1975; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị L, sinh năm 1964 (đã chết).

+ Những người đại diện hợp pháp của bị hại:

1, Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1987 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ;

2, Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1989 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ;

3, Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1992 (vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn V, xã T, tỉnh Phú Thọ;

Đại diện theo ủy quyền của chị H2, chị L1, chị M là: Anh Khổng Văn N, sinh năm 1985; CCCD số: 026085003518 cấp ngày 10/06/2025.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1983, CCCD số: 026083001840 cấp ngày 19/08/2022 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã L, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng E (có giá trị đến ngày 27/11/2028), là lái xe thuê cho anh Nguyễn Hữu T ở cùng thôn T, xã L, công việc hàng ngày là đưa đón học sinh học tại trường THPT N1. Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 22/01/2026, H một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 36H-071.40, loại xe buyt 26 chỗ ngồi, 21 chỗ đứng, đi từ nhà đến trường THPT N1 để đón học sinh về nhà. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe ô tô chở học sinh về đến đoạn đường Tỉnh lộ 305 thuộc địa phận thôn R, xã L, tỉnh Phú Thọ. Lúc này, H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 35km/h thì quan sát thấy phía trước cách xe của H khoảng 15mét có 01 người đi xe đạp điện đang đi cùng chiều không biển kiểm soát (do bà Phạm Thị L, sinh năm 1964 ở thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ) điều khiển đi sát lề đường bên phải. Do chủ quan và nghĩ rằng xe ô tô của mình có thể vượt được xe đạp điện của bà L nên H không giảm tốc độ, không bật đèn tín hiệu xin vượt mà tiếp tục giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô vượt về bên trái xe đạp điện của bà L. Khi đang vượt xe của bà L thì cùng lúc này H nhìn thấy có 01 xe ô tô con màu đen (không xác định được biển kiểm soát và người điều khiển) đi ở phía trước ngược chiều đến. Do đường hẹp vượt xe không đảm bảo an toàn nên H đánh lái sang bên phải để tránh ô tô con này thì phần ba đỡ sốc phía trước bên phải đầu xe ô tô của H va quệt vào đầu tay nắm lái bên trái xe đạp điện của bà L điều khiển làm bà L mất lái khiến xe đạp điện đổ ngã xuống mặt đường còn bà L bị cuốn vào gầm xe thì bị bánh xe phía trước và phía sau bên phải do H điều khiển chèn qua người bà L. Lúc này, H phát hiện thấy va chạm nên dừng xe lại rồi xuống kiểm tra thì thấy bà L đã tử vong nên H giữ nguyên hiện trường chờ cơ quan Công an đến làm việc.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra Công an tỉnh P đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng là: 01 xe đạp điện không có biển kiểm soát nhãn hiệu ECO Byke, màu sơn đỏ đen; 01 xe ô tô biển kiểm soát: 36H - 071.40 nhãn hiệu SAMCO, màu sơn đỏ vàng cùng giấy tờ liên quan; 01 bọc vô lăng xe ô tô biểm kiểm soát: 36H - 071.40; 01 đầu nắm xe đạp điện; 01 chất màu đỏ trong gói giấy; 01 Giấy phép lái xe hạng E số 260082262385 do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 27/11/2023 cấp cho Nguyễn Văn H; khám

các phương tiện tham gia giao thông liên quan đến vụ tai nạn, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường Tỉnh lộ 305, thuộc địa phận thôn R, xã L, tỉnh Phú Thọ, đường T thẳng mặt đường trải bê tông rộng 7 mét, chọn chiều khám nghiệm theo hướng xã L đi xã T làm mép chuẩn; chọn mốc cố định là cột điện số ký hiệu (37)/XH9 tại mép đường bên trái làm mốc cố định. Các dấu vết để lại tại hiện trường được thể hiện tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường ngày 22/01/2026 (bút lục 30, 31, 32, 33); biên bản khám phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 23/01/2026 (bút lục 42, 43, 50, 51).

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số: 1008/KLGĐTT-PC09 ngày 22/02/2026, Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: "Nguyên nhân chết của bà Phạm Thị L là: Đa chấn thương".

Tại kết luận số 796/KL-KTHS ngày 05/02/2026, Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Chất màu đỏ bám dính trên vật kim loại đầu tay nắm lái bên trái xe đạp điện không gắn biển kiểm sát cùng loại chất liệu sơn với màu sơn đỏ thu tại sườn bên phải xe ô tô BKS: 36H - 071.40".

Tại kết luận giám định ADN số GDD05.26/PY-XNSH ngày 02/02/2026 của V, kết luận: "Dấu vết trên bọc vô lăng thu giữ trên xe ô tô BKS: 36H - 071.40 có ADN nhiễm sắc thể trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể của Nguyễn Văn H".

Tại kết luận giám định số 1084/KL-KTHS ngày 27/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Trích xuất được 05 ảnh diễn biến trong tệp video gửi giám định. Phù hợp với diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định số 1083/KL-KTHS ngày 27/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Trích xuất được 04 ảnh diễn biến trong tệp video gửi giám định. Phù hợp với diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định số 780/KL-KTHS ngày 04/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Không phát hiện thấy các chất ma túy trong máu của Nguyễn Văn H.

Tại kết luận giám định số 802/KL-KTHS ngày 05/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Không có chất ma túy trong máu của Phạm Thị Lư .

Tại kết luận giám định số 757/KT-KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Không phát hiện thấy có cồn (E) trong máu của Nguyễn Văn H.

Tại kết luận giám định số 745/KT-KTHS ngày 02/02/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: Trong mẫu máu của Phạm Thị L, sinh năm 1964, hộ khẩu thường trú: Xã L, tỉnh Phú Thọ gửi giám định: Không có cồn (ethanol).

Tại kết luận giám định số 2283/Kl-KTHS ngày 01/5/2026 của Phòng K - Công an tỉnh P, kết luận: "Trích xuất được dữ liệu hành trình và tốc độ của xe ô tô biểm kiểm soát: 36H - 071.40 trong khoảng thời gian từ 16 giờ 49 phút đến 16 giờ 51 phút ngày 22/01/2026 - xác định tốc độ trung bình khoảng 36km/h".

Tại kết luận giám định số 1462/KL-KTHS ngày 20/6/2025 của Phòng K - Công an tỉnh V, kết luận: Trích xuất được 02 ảnh diễn biến trong tệp video gửi giám định. Phù hợp với diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại kết luận giám định số 1461/KL-KTHS ngày 20/6/2025 của Phòng K - Công an tỉnh V, kết luận: Trích xuất được 04 ảnh diễn biến trong tệp video gửi giám định. Phù hợp với diễn biến vụ tai nạn giao thông.

Tại kết luận định giá tài sản số 04, 05/KL-HĐĐG cùng ngày 26/02/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã L, kết luận: Trị giá phần tài sản bị hư hỏng của 01 chiếc xe đạp điện, nhãn hiệu ECO Byke, màu sơn đỏ đen, không gắn biển kiểm soát là 650.000 đồng; Trị giá phần tài sản bị hư hỏng của chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 36H-071.40 là 800.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại là bà Phạm Thị L số tiền 300.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị L là anh Khổng Văn N đã nhận đủ tiền, không yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo H.

Tại Cáo trạng số 51/CT- VKSKV11 ngày 17/06/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm hành nghề lái xe ô tô thời hạn 01 năm đến 02 năm. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại và đề nghị trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo. Xác nhận các biên bản trả lại tài sản cho gia đình bà Phạm Thị L và anh Nguyễn Hữu T là hợp pháp; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bọc vô lăng; 01 đầu nắm xe đạp điện; 01 mẫu chất màu đỏ trong gói giấy hoàn lại kèm theo kết luận giám định.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22/01/2026, Nguyễn Văn H một mình điều khiển xe ô tô chở học sinh trường THPT N1 về nhà khi đi đến đoạn đường Tỉnh lộ 305 thuộc địa phận thôn R, xã L, tỉnh Phú Thọ. Lúc này, H điều khiển xe đi với tốc độ khoảng 35km/h thì quan sát thấy phía trước cách xe của H điều khiển khoảng 15mét có 01 xe đạp điện đang đi cùng chiều không có biển kiểm soát do bà Phạm Thị L, sinh năm 1964 ở thôn Đ, xã L, tỉnh Phú Thọ điều khiển đi sát lề đường bên phải. Do chủ quan và nghĩ rằng xe ô tô của mình có thể vượt được xe đạp điện của bà L nên H không giảm tốc độ, không bật đèn tín hiệu xin vượt mà tiếp tục giữ nguyên tốc độ và điều khiển xe ô tô vượt về bên trái xe đạp điện của bà L. Cùng lúc này, có 01 xe ô tô con phía trước ngược chiều đi đến nên H đánh lái sang bên phải để tránh xe ô tô con. Do H vượt xe không đảm bảo an toàn dẫn đến phần ba đờ sốc phía trước bên phải đầu xe ô tô của H va quệt vào đầu tay nắm lái bên trái xe đạp điện của bà L điều khiển xảy ra tai nạn. Hậu quả bà L tử vong tại hiện trường, 02 phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp kết luận giám định về tử thi của Phòng K Công an tỉnh P, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Phú Thọ. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định (có giá trị đến ngày 27/11/2028), điều khiển xe ô tô loại xe buýt biển kiểm soát 36H-071.40, loại xe 26 chỗ ngồi, 21 chỗ đứng, không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, vượt xe không đảm bảo an toàn, đã đâm va vào xe đạp điện do bà Phạm Thị L

điều khiển đang đi cùng chiều, hậu quả bà L bị ngã ra đường bánh xe của xe ô tô chèn qua người dẫn đến tử vong. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn H đã vi phạm khoản 3, khoản 5 Điều 14 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Tại khoản 3, khoản 5 Điều 14 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024 quy định:

"...3, Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác, đã có tín hiệu rẽ phải và tránh về bên phải.

...5, Xe xin vượt phải có báo hiệu nhấp nháy bằng đèn chiếu sáng phía trước... khi vượt xe phải có tín hiệu báo hướng chuyển, tín hiệu báo hướng chuyển được sử dụng, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía trước và phía sau trong suốt quá trình vượt xe".

Đối chiếu với Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự, sửa đổi bổ sung năm 2025. Điều luật quy định:

"*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người;..."

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của bà Phạm Thị Lư . Như chúng ta biết trong những năm qua mặc dù Đảng và Nhà nước ta có nhiều biện pháp nhằm giảm bớt các vụ tai nạn giao thông nhưng tình trạng vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ vẫn xảy ra hàng ngày, hàng giờ đã cướp đi biết bao sinh mạng con người và làm cho nhiều người bị tàn phế, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người tham gia giao thông mỗi khi ra đường. Nguyên nhân của tình trạng trên là do ý thức của người tham gia giao thông đã không thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ, bị cáo không tuân thủ các quy định về tham gia giao thông, không chấp hành quy tắc giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn. Trong vụ án này lỗi chính do bị cáo gây ra vì vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Văn H, Hội đồng xét xử thấy rằng trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo là người phát triển bình thường về thể chất và tinh thần, nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Khi tham gia giao thông, không chấp hành các quy định về an toàn giao thông dẫn đến gây ra vụ tai nạn. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, xong xét thấy ở cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho đại diện người bị hại, đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có bố là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo, trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo ấn định thời gian thử thách giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền 300.000.000 đồng cho gia đình bị hại, đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Khổng Văn N đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe ô tô đối với bị cáo trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 27/03/2026, Công an tỉnh P đã trả cho anh Khổng Văn N là đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại 01 xe đạp điện không có biển kiểm soát nhãn hiệu ECO Byke, màu sơn đỏ đen; Ngày 28/03/2026, Công an tỉnh P đã trả cho ông Nguyễn Hữu T 01 xe ô tô (loại xe Buýt) biển kiểm soát: 36H - 071.40 nhãn hiệu SAMCO, màu sơn đỏ vàng cùng giấy tờ liên quan. Nhận lại tài sản anh N và ông T không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 bọc vô lăng xe ô tô biểm kiểm soát: 36H - 071.40; 01 đầu nắm xe đạp điện; 01 mẫu chất màu đỏ trong gói giấy hoàn lại theo kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 05/02/2026 không còn giá trị sử dụng ông T và đại diện gia đình bị hại không đề nghị nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

01 Giấy phép lái xe hạng E số 260082262385 do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 27/11/2023 cấp cho Nguyễn Văn H cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.**(K3 Điều 87)**

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự: Cấm bị cáo Nguyễn Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho Nguyễn Văn H 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 260082262385 do Sở giao thông vận tải tỉnh V cấp ngày 27/11/2023 cấp cho Nguyễn Văn H.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bọc vô lăng xe ô tô kèm theo kết luận giám định số GDD 05.26/PY-XNSH ngày 02/02/2026 và 01 đầu nắm xe đạp điện; 01 mẫu chất màu đỏ trong gói giấy hoàn lại theo kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 05/02/2026. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng

ngày 25/06/2026 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - tỉnh Phú Thọ).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người bị hại, người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Phú Thọ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- UBND xã Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Sinh